

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU
TƯ
Số: 06/2014/TT-BKHĐT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2014

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 216/2013/NĐ-CP ngày 24
tháng 12**

**năm 2013 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của thanh tra
ngành**

**Kế hoạch và Đầu tư; Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012
của**

**Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra
chuyên ngành**

và hoạt động thanh tra chuyên ngành đối với thanh tra chuyên ngành thống kê

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Luật Thống kê ngày 26 tháng 6 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành;

Căn cứ Nghị định số 216/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 116/2008/NĐ-CP ngày 14 tháng 11 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 54/2010/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Quyết định số 65/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 1 Điều 3 Quyết định số 54/2010/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

Xét đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê,

Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư ban hành Thông tư hướng dẫn một số điều quy định tại Nghị định số 216/2013/NĐ-CP ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ quy định về tổ chức và hoạt động của thanh tra ngành Kế hoạch và Đầu tư; Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2012 của Chính phủ quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành đối với thanh tra chuyên ngành thống kê.

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này quy định về tổ chức và hoạt động của thanh tra chuyên ngành thống kê gồm: Nhiệm vụ, quyền hạn của Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi tắt là Cục Thống kê), Cục trưởng Cục Thống kê, bộ phận tham mưu về công tác thanh tra chuyên ngành thống kê; tiêu chuẩn của người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành thống kê; trang phục, thẻ công chức thanh tra chuyên ngành thống kê và chế độ thông tin, báo cáo công tác thanh tra chuyên ngành thống kê.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thống kê.
2. Thủ trưởng cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thống kê.
3. Người được giao thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành thống kê.

4. Đối tượng thanh tra chuyên ngành thống kê; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong hoạt động thanh tra chuyên ngành thống kê.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CƠ QUAN THỰC HIỆN CHỨC NĂNG THANH TRA CHUYÊN NGÀNH THỐNG KÊ

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cục Thống kê

1. Xây dựng kế hoạch thanh tra chuyên ngành thống kê theo hướng dẫn của Tổng cục Thống kê, trình Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê phê duyệt và tổ chức thực hiện theo thẩm quyền.
2. Thanh tra việc chấp hành pháp luật về thống kê tại tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thuộc phạm vi quản lý của Cục Thống kê.
3. Thanh tra những vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật về thống kê thuộc thẩm quyền hoặc theo yêu cầu của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.
4. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Cục Thống kê.
5. Thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.
6. Tổng hợp, báo cáo Tổng cục Thống kê kết quả công tác thanh tra chuyên ngành thống kê, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong phạm vi quản lý của Cục Thống kê.
7. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Cục trưởng Cục Thống kê

1. Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện và kiểm tra công tác thanh tra chuyên ngành thống kê thuộc phạm vi quản lý.
2. Báo cáo Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê xử lý việc chồng chéo về thẩm quyền, phạm vi, đối tượng, nội dung, thời gian thanh tra trong phạm vi quản lý của Cục Thống kê.
3. Quyết định thanh tra theo kế hoạch thanh tra chuyên ngành đã được phê duyệt; thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật hoặc theo yêu cầu của

Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê; phân công công chức thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành thống kê.

Cuộc thanh tra của Đoàn thanh tra chuyên ngành thống kê do Cục Thống kê tiến hành không quá 30 ngày; trường hợp phức tạp có thể kéo dài hơn, nhưng không quá 45 ngày. Thời hạn của cuộc thanh tra được tính từ ngày công bố quyết định thanh tra đến ngày kết thúc việc thanh tra tại nơi được thanh tra. Việc kéo dài thời hạn thanh tra do Cục trưởng Cục Thống kê quyết định.

4. Kiến nghị với cơ quan nhà nước có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định phù hợp với yêu cầu quản lý; kiến nghị đình chỉ hoặc hủy bỏ quy định trái pháp luật phát hiện qua công tác thanh tra.

5. Xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

6. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của pháp luật, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Tổng cục Thống kê.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của bộ phận tham mưu công tác thanh tra chuyên ngành thống kê

1. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thuộc cơ quan mình xây dựng kế hoạch thanh tra trình Thủ trưởng cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

2. Thực hiện thanh tra theo kế hoạch, thanh tra thường xuyên, thanh tra đột xuất khi được Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp giao.

3. Giúp Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp thực hiện công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật khi được phân công.

4. Giúp Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp tổng hợp, đánh giá, báo cáo về công tác thanh tra chuyên ngành thống kê, công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

5. Giúp Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra.

6. Xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan nhà nước có thẩm quyền xử lý các vi phạm pháp luật phát hiện qua công tác thanh tra.

7. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp giao theo quy định của pháp luật.

Chương III

KẾ HOẠCH THANH TRA CỦA CỤC THỐNG KÊ; CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO CÔNG TÁC THANH TRA CHUYÊN NGÀNH THỐNG KÊ

Điều 6. Xây dựng và phê duyệt kế hoạch thanh tra hàng năm của Cục Thống kê

1. Căn cứ hướng dẫn của Tổng cục Thống kê, Cục trưởng Cục Thống kê xây dựng kế hoạch thanh tra hàng năm trình Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê trước ngày 25 tháng 11 của năm trước năm kế hoạch.

Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê có trách nhiệm xem xét, phê duyệt kế hoạch thanh tra chậm nhất vào ngày 15 tháng 12 của năm trước năm kế hoạch.

2. Khi cần điều chỉnh kế hoạch thanh tra đã được phê duyệt, Cục trưởng Cục Thống kê phải báo cáo Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê phê duyệt bổ sung.

3. Việc xây dựng, phê duyệt kế hoạch thanh tra hàng năm thực hiện theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23 tháng 4 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra.

4. Kế hoạch thanh tra quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 của Điều này được gửi cho đối tượng thanh tra và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

Điều 7. Chế độ thông tin, báo cáo công tác thanh tra chuyên ngành thống kê

1. Quy định về việc gửi kết luận thanh tra chuyên ngành thống kê

a) Kết luận thanh tra của cuộc thanh tra chuyên ngành thống kê do Tổng cục Thống kê tiến hành phải được gửi Thanh tra Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đối tượng thanh tra, Thủ trưởng cơ quan quản lý trực tiếp của đối tượng thanh tra (nếu có) và cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan.

b) Kết luận thanh tra của cuộc thanh tra chuyên ngành thống kê do Cục Thống kê tiến hành phải được gửi Tổng cục Thống kê, đối tượng thanh tra, Thủ trưởng cơ